

Số: 2476 /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 10 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình:  
Nhà lớp học 02 phòng thuộc phân hiệu Trường mầm non Vành Khuyên,  
xã Buôn Triết, huyện Lắk**

**CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 29/3/2010 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 385/BC-SKHĐT, ngày 16/10/2014 và Tờ trình số 386/TTr-SKHĐT, ngày 16/10/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Nhà lớp học 02 phòng thuộc phân hiệu Trường mầm non Vành Khuyên, xã Buôn Triết, huyện Lắk, với những nội dung sau:

1. Tên Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Nhà lớp học 02 phòng thuộc phân hiệu Trường mầm non Vành Khuyên, xã Buôn Triết, huyện Lắk.

2. Tổ chức tài trợ: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV).

3. Bên nhận tài trợ: Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng CDC.

6. Mục tiêu đầu tư xây dựng công trình: Tăng cường cơ sở vật chất góp phần nhằm nâng cao chất lượng giáo dục cho Trường mầm non Vành Khuyên, xã Buôn Triết, huyện Lắk; phù hợp với mục tiêu phát triển ngành Giáo dục và định hướng thu hút viện trợ của tỉnh.

7. Quy mô và các hạng mục đầu tư:



a. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng Nhà lớp học 02 phòng thuộc phân hiệu Trường mầm non Vành Khuyên, xã Buôn Triết, huyện Lắk.

b. Các hạng mục đầu tư và quy mô xây dựng:

- Nhà lớp học 02 phòng: Tiêu chuẩn cấp IV, 01 tầng; diện tích xây dựng: 151 m<sup>2</sup>.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Trong khuôn viên đất hiện có của Trường mầm non Vành Khuyên, xã Buôn Triết, huyện Lắk.

9. Diện tích sử dụng đất: 151 m<sup>2</sup>.

10. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.

11. Tổng mức đầu tư : 780.818.000 đồng.

(Bảy trăm tám mươi triệu, tám trăm mười tám ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 712.465.000 đồng.

- Chi phí quản lý dự án : 17.982.000 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 48.371.000 đồng.

- Chi phí khác : 2.000.000 đồng.

(chi tiết có phục lục kèm theo)

12. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn tài trợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

14. Trình tự thiết kế: Thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

15. Kế hoạch đấu thầu: Thực hiện theo quy định.

16. Thời gian dự kiến bắt đầu và kết thúc dự án: Năm 2014 - 2015.

**Điều 2.** Sở Giáo dục và Đào tạo (Chủ đầu tư) chịu trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. / *mh*

*Nơi nhận: vgh*

- Như Điều 3;
- CT, PCTUBND tỉnh (đ/c MHoan);
- Các Sở: XD, TCTM;
- PVP (đ/c Bình);
- Phòng TH, TCTM, CN;
- Lưu: VT, VHXH (T.16)



**Mai Hoan Niê Kdăm**



## BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ CÔNG TRÌNH

Nhà lớp học 02, phòng thuộc phân hiệu Trường mầm non Vành Khuyên, xã Buon Triết, huyện Lắk  
(Phụ lục kèm theo Quyết định số: 2476/QĐ-UBND, ngày 21/10/2014 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế giá trị gia tăng	Giá trị sau thuế
1	<b>CHI PHÍ XÂY DỰNG</b>	Theo định mức đơn giá (Gxd)	647,695,455	64,769,545	712,465,000
2	<b>CHI PHÍ THIẾT BỊ</b>	Theo dự toán (Gtb)		-	-
3	<b>CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN</b>	2.524% *(Gxd+Gtb)	16,347,833	1,634,783	17,982,000
4	<b>CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG</b>		43,974,837		48,371,000
	Chi phí khảo sát	Theo đơn giá	-	-	-
	Chi phí lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật	3.600% *(Gxd+Gtb)	23,317,036	2,331,704	25,648,000
	Chi phí Thẩm tra thiết kế	0.206% *(Gxd+Gtb) >= 2 triệu	1,818,182	181,818	2,000,000
	Chi phí Thẩm tra dự toán	0.200% *(Gxd+Gtb) >= 2 triệu	1,818,182	181,818	2,000,000
	Chi phí giám sát	2.628% *(Gxd+Gtb)	17,021,437	1,702,144	18,723,000
5	<b>CHI PHÍ KHÁC</b>	Tạm tính			2,000,000
	<b>TỔNG CỘNG (1-5)</b>				<b>780,818,000</b>

*Handwritten signature*